

Số: /KH-UBND

Son Dương, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019
của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng
công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế xã
hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số Việt Nam
giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn huyện Son Dương**

Thực hiện Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 18/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số Việt Nam giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện Đề án 414 trên địa bàn huyện đảm bảo tính khả thi, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, phong tục tập quán, ngôn ngữ của dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

- Ứng dụng công nghệ thông tin nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn huyện góp phần thu hẹp khoảng cách giữa vùng dân tộc thiểu số với các vùng khác trong tỉnh và cả nước.

- Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho đồng bào dân tộc thiểu số về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

2. Yêu cầu

- Công tác thực hiện Đề án phải xem xét toàn diện các chương trình, dự án, chính sách đang thực hiện trên địa bàn huyện, tránh trùng lặp, đảm bảo tiết kiệm; lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan đang triển khai thực hiện; đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện cụ thể, khả thi và phù hợp với điều kiện địa phương.

- Nâng cao vai trò tham mưu của các cơ quan, đơn vị thực hiện chính sách dân tộc; tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động sản xuất và đời sống.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin nhằm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa vùng dân tộc thiểu số với các địa bàn khác trong huyện; chủ động phòng, chống các tình huống gây mất an ninh trật tự trong vùng dân tộc thiểu số; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2023

- Ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đa dạng hình thức tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật tới đồng bào dân tộc thiểu số; đảm bảo 100% người có uy tín, 80% đồng bào dân tộc thiểu số nắm vững được chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chủ động nắm bắt thông tin về an ninh, trật tự, bảo vệ rừng, phòng chống thiên tai, các thông tin, kiến thức về y tế, phòng chống các bệnh đặc thù, từ đó thay đổi nhận thức, đổi mới cách thức sản xuất để nâng cao đời sống.

- Bảo tồn văn hóa dân tộc, ngôn ngữ, chữ viết, trang phục, tài liệu,...; quảng bá, giới thiệu các sản phẩm, vật phẩm địa phương tới cộng đồng trong và ngoài nước.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các xã vùng dân tộc thiểu số, xã đặc biệt khó khăn tham gia các lớp bồi dưỡng tiếng dân tộc do tỉnh tổ chức.

- Tạo điều kiện cho người dân khu vực nông thôn, xã đặc biệt khó khăn truy cập thông tin nhanh chóng, thuận lợi; đảm bảo thông tin hai chiều từ huyện đến cơ sở, qua đó giải quyết những bức xúc của người dân ở cơ sở, góp phần tạo sự đồng thuận và niềm tin trong Nhân dân.

- Đào tạo nâng cao nhận thức, chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ làm công tác dân tộc; tuyên truyền, phổ biến ứng dụng công nghệ thông tin cho đồng bào dân tộc thiểu số góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, cải thiện đời sống.

2.2. Mục tiêu đến năm 2025

Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh hoàn thiện bộ dữ liệu dân tộc thiểu số trên địa bàn, đảm bảo đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin cơ bản. Phần đầu tối đa đồng bào dân tộc thiểu số nắm được chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và được tiếp cận đầy đủ thông tin về y tế, giáo dục, khoa học công nghệ. Hoàn thiện diễn đàn đối thoại trực tuyến để kết nối người dân và cơ quan quản lý, hỗ trợ người làm công tác dân tộc truyền tải và nắm bắt thông tin một cách nhanh chóng, chủ động đưa ra các chính sách phù hợp với tình hình tại địa phương.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận thông tin, chú trọng các lĩnh vực kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng

- Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh xây dựng bộ dữ liệu về các dân tộc thiểu số, tập trung vào các lĩnh vực: Lịch sử, văn hóa, lễ hội, phong tục tập quán các dân tộc thiểu số, các sản phẩm truyền thống của đồng bào dân tộc, thông tin địa lý vùng dân tộc thiểu số có tích hợp dữ liệu thông tin đa phương tiện; xây dựng diễn đàn đối thoại trực tuyến về công tác dân tộc nhằm nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chống các luận điệu sai trái, xuyên tạc gây mất an ninh trật tự trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Rà soát, thu thập các thông tin, dữ liệu về lịch sử, văn hóa, lễ hội, phong tục tập quán, ngôn ngữ, chữ viết, sản phẩm truyền thống, thông tin về địa lý vùng dân tộc thiểu số để bảo tồn dưới dạng cơ sở dữ liệu số hóa.

2. Nâng cấp công nghệ thông tin phục vụ việc quản lý nhà nước về công tác dân tộc trên địa bàn

- Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông nâng cấp hệ thống thông tin dữ liệu về công tác dân tộc, trong đó tập trung nâng cấp hệ thống chỉ tiêu thống kê công tác dân tộc theo Thông tư số 03/2019/TT-UBDT ngày 25/12/2019 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

- Nâng cấp hệ thống hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ quản lý nhà nước về công tác dân tộc (đầu tư hệ thống truyền thanh cơ sở, trang bị, bổ sung, nâng cấp máy vi tính cho cán bộ làm công tác dân tộc...) nhằm đa dạng hóa phương thức cung cấp thông tin ở cơ sở; nâng cao chất lượng nội dung thông tin tuyên truyền; tăng cường công tác tổ chức, quản lý hoạt động thông tin cơ sở trong tình hình mới phù hợp với phong tục tập quán của địa phương cũng như nhận thức của người dân.

3. Đào tạo nâng cao nhận thức, chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ làm công tác dân tộc; tuyên truyền, phổ biến ứng dụng công nghệ thông tin cho đồng bào dân tộc thiểu số

- Cử cán bộ lãnh đạo, người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân tộc tham gia lớp đào tạo, tập huấn, phổ cập các kiến thức về công nghệ thông tin, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn, an ninh mạng.

- Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông triển khai kế hoạch đào tạo nhằm nâng cao nhận thức, chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất, đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số; hỗ trợ người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin để tuyên truyền chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tại vùng dân tộc thiểu số.

- Tổ chức phổ biến kiến thức cho cán bộ công tác ở vùng dân tộc thiểu số; trang bị kiến thức khoa học, kỹ thuật phục vụ sản xuất và đào tạo nghề cho thanh niên dân tộc thiểu số.

- Tuyên truyền, tập huấn, hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số tìm kiếm, sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin và dịch vụ công trực tuyến do các cơ quan nhà nước cung cấp.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về công nghệ thông tin.

4. Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách

Triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách của tỉnh về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường chỉ đạo việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn ngân sách nhà nước (chi thường xuyên) được cân đối hằng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Kinh phí tự cân đối, nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân và các nguồn hợp pháp khác; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt để thực hiện nhiệm vụ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Dân tộc huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời tham mưu, đề xuất nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

- Chủ trì triển khai công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong cộng đồng các dân tộc thiểu số trên mọi lĩnh vực.

- Hướng dẫn đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; hằng năm tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện cân đối, bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch trong dự toán chi thường xuyên được giao hằng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

Phối hợp với Phòng Dân tộc, Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện công tác tuyên

truyền, nâng cao nhận thức và thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong cộng đồng các dân tộc thiểu số; thực hiện các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển nhân lực công nghệ thông tin, giám sát, bảo đảm an toàn thông tin, xây dựng hạ tầng kỹ thuật cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

4. Các cơ quan đơn vị thuộc huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Phòng Dân tộc huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện. Định kỳ hằng năm tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (*qua phòng Dân tộc huyện*) để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- TTr Huyện ủy, HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Chánh, PVPTH UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Chuyên viên VX;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Hải Trường